

Bản án số: 52/2021/HS-PT

Ngày: 26 - 4 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Quang

*Các Thẩm phán:* Ông Trương Ngọc Hồng

Ông Phan Văn Thuận

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trương Thị Quý – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang** tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Văn Khanh** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/TLPT-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Mỹ L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2021/HS-ST ngày 13/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Kiên Giang.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Nguyễn Mỹ L**, sinh năm 1989 tại A, Kiên Giang;

Nơi cư trú: ấp M, xã V, huyện A, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Nguyễn Văn N và bà Mai Thị Mỹ L1; chồng: Lê Văn C và có 01 người con, sinh năm 2010; tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

Trong vụ án còn có bị cáo Nguyễn Văn T không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 26-7-2020, tại ấp T, xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang. Công an huyện A kết hợp với Công an xã Đ, huyện A, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang tụ điểm đánh bạc trái phép ăn tiền tại nhà bà Trần Thị Đ, các đối tượng bị bắt quả tang gồm: Nguyễn Mỹ L, Nguyễn Thị T, Trần Cẩm N1, Nguyễn Tụ C, Lê Thị Mỹ L1, Huỳnh Thị Bé N2, Lý Văn H, Phan Ngọc D.

Qua kiểm tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ của Nguyễn Mỹ L 01 (một) điện thoại động hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng Gold, có số IMEI: 353287076797600, đã qua sử dụng. Qua kiểm tra dữ liệu điện thoại có chụp và lưu lại một số hình ảnh các tờ giấy có ghi những con số (phơi số đề) và trong tin nhắn Zalo có một số tin nhắn có nội dung thể hiện việc mua bán số đề.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Mỹ L đã thừa nhận hành vi bán số đề, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus bị Công an tạm giữ là của L sử dụng để liên lạc và bán số đề hàng ngày, nếu ai mua số đề thì gọi điện thoại hoặc nhắn tin Zalo cho L, hình thức bán số đề là bán số đầu (02 con số của giải tám), số đuôi (02 con số cuối của giải đặc biệt), số lô (02 con số cuối của tất cả các giải thưởng, tỷ lệ ăn thua là mua 1000 đồng, trúng 80 lần ( $1.000 \text{ đồng} \times 80 \text{ lần} = 80.000 \text{ đồng}$ ) cho tất cả các hình thức thức tham gia, còn cách tính tiền đối với số lô là tổng 18 lô kết quả xổ số kiến thiết nhưng khi bán chỉ tính tiền là 15 lô ( $1.000 \text{ đồng} \times 15 = 15.000 \text{ đồng}$ ) dựa trên kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh Miền Nam. Đối với xổ số các tỉnh Miền Bắc có tổng cộng 27 lô nhưng khi bán chỉ tính tiền 24 lô ( $1.000 \text{ đồng} \times 24 = 24.000 \text{ đồng}$ ). Hàng ngày, sau khi bán số đề xong L tổng hợp những con số bán được ghi vào một tờ giấy và dùng điện thoại chụp ảnh lưu lại.

Nguyễn Mỹ L khai nhận vào ngày 25-7-2020, có bán số đề cho một số người, cụ thể như sau: Số đầu đài tỉnh Long An bán được là 10 con số, được số tiền là: 1.860.000 đồng; số lô đài tỉnh Long An bán được là 03 con số, được số tiền là 6.150.000 đồng; số lô đài Hậu Giang 01 con số, được số tiền 450.000 đồng; số lô đài Nam Định bán được 01 con số, được số tiền 2.400.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền L bán số đề trong ngày 25-7-2020 là 10.860.000 đồng. Kết quả mở thưởng ngày 25-7-2020 không có ai trúng thưởng.

Ngoài ra Nguyễn Mỹ L còn khai nhận: Ngày 24-7-2020, L bán số đề đài Hải Phòng được 01 con số lô, được số tiền là 2.400.000 đồng. Kết quả mở thưởng không có ai trúng thưởng; Ngày 10-7-2020, L bán số đề đài Trà Vinh được 05 con số đầu với tổng số tiền 520.000 đồng; bán được 05 con số đuôi, được số tiền 110.000 đồng, tổng số tiền L bán số đề là 630.000đ. Kết quả mở thưởng không có ai trúng thưởng.

Quá trình L bán số đề, thì có Nguyễn Văn T mua số, cụ thể như sau: Trong ngày 24-7-2020, T mua 01 con số lô mở thưởng đài Hải Phòng với số tiền là 2.400.000 đồng. Qua kết quả mở thưởng T không trúng thưởng; Trong ngày 25-7-2020, T mua 02 con số lô mở thưởng đài Long An với tổng số tiền 3.750.000 đồng; mua 01 con số lô mở thưởng đài Nam Định với số tiền 2.400.000 đồng. Qua kết quả mở thưởng T không trúng thưởng. Như vậy, tổng số tiền bị can T mua số đề của L trong ngày 25-7-2020 là 6.150.000 đồng.

Kết quả điều tra cũng xác định, trong ngày 10-7-2020 có đối tượng Lý Văn K mua của L 05 con số đầu và 05 con số đuôi mở thưởng đài Trà Vinh, với tổng số tiền là 630.0000 đồng, chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an huyện A đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Mua các số lô, số đề” được

quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12-11-2013 của Chính phủ, bằng hình thức phạt tiền.

Đối với Nguyễn Thị T, Trần Cẩm N1, Nguyễn Tụ C, Lê Thị Mỹ L1, Huỳnh Thị Bé N2, Lý Văn H, Phan Ngọc D, có hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền vào ngày 26-7-2020, do chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên Công an huyện A đã chuyển hồ sơ cho Công an xã Đông Thạnh xử phạt vi phạm hành chính.

*Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A đã thu giữ vật chứng là 01 (một) điện thoại động hiệu Iphone 6 Plus, màu vàng Gold, có số IMEI: 353287076797600, đã qua sử dụng. Ngày 29-12-2020 L đã nộp số tiền thu lợi bất chính là 13.890.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A.

**\* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2021/HS-ST ngày 13/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:**

Căn khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mỹ L 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 30.000.000 đồng; về xử lý vật chứng, án phí, báo quyền kháng cáo theo luật định.

**\* Sau khi xét xử sơ thẩm,** ngày 25/01/2021 bị cáo Nguyễn Mỹ L có đơn kháng cáo xin hưởng hình phạt tiền và án treo.

Đến ngày 14/4/2021 bị cáo Nguyễn Mỹ L có đơn kháng cáo bổ sung yêu cầu cấp phúc thẩm cho bị cáo hưởng hình phạt tiền hoặc án treo để bị cáo có điều kiện ở ngoài lo cho gia đình.

**\* Tại phiên tòa,** bị cáo thừa nhận Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng tội và xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt tiền.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:*** Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo mức án 03 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nộp lại tiền thu lợi bất chính, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chuyển hình phạt cho bị cáo sang hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, chuyển hình phạt cho bị cáo sang hình phạt tiền và xử phạt bị cáo 40.000.000 đồng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Xét đơn kháng cáo của bị cáo về nội dung, quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo đã đúng quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về quyết định của bản án sơ thẩm:

Ngày 25-7-2020 Nguyễn Mỹ L đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số đề (số đầu, số đuôi, số lô) đài Long An, Hậu Giang và Nam Định được tổng số tiền là 10.860.000 đồng, trong đó: Đài Long An bán được số tiền là 8.010.000 đồng, đài Hậu Giang bán được số tiền là 450.000 đồng và đài Nam Định bán được số tiền là 2.400.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số không có con số nào trúng thưởng. Ngoài ra, trước đó trong ngày 24-7-2020 L đánh bạc trái phép với số tiền 2.400.000 đồng; ngày 10-7-2020 L đánh bạc trái phép với số tiền trên 630.000 đồng, nhưng không có con số nào trúng thưởng. Quá trình bán số đề, bị cáo L thu lợi bất chính số tiền 13.890.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo:

Như chúng ta đã biết cờ bạc là một trong các loại tệ nạn xã hội, từ việc ham mê cờ bạc mà nhiều người bỏ bê công việc, nhiều gia đình phải tan gia bại sản, lâm vào cảnh nợ nần, khốn khó...Do đó, pháp luật nước ta nghiêm cấm mọi hình thức đánh bạc sát phạt bằng tiền hoặc hiện vật có giá trị lớn. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Xét thấy, cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là phù hợp. Mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 tháng tù là có cơ sở. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng, qua xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khai ra khoản thu lợi bất chính và tự nguyện nộp toàn bộ số tiền thu lợi này, điều này thể hiện rõ ý thức của bị cáo thấy được sai trái của mình; ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng. Do đó, để tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa sai lầm và không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, nên HĐXX chuyển hình phạt cho bị cáo sang hình phạt tiền cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được tính khoan hồng của pháp luật. Do bị cáo phạm tội có vai trò cao hơn bị cáo chung vụ là Nguyễn Văn T nên số tiền xử phạt bị cáo cũng phải cao hơn số tiền xử phạt bị cáo T là thỏa đáng.

[4] Xét quan điểm của Kiểm sát viên: Đề nghị HĐXX sửa án sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo của bị cáo chuyển hình phạt cho bị cáo sang hình phạt tiền là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mỹ L.

- Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2021/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Kiên Giang.

2. **Áp dụng:** Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Mỹ L - 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc”**.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án số: 07/2021/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Kiên Giang, không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- VKSND Cấp cao tại Tp. HCM (1);
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh KG (1);
- Sở Tư pháp tỉnh KG (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh KG (1);
- Cơ quan điều tra huyện (1)
- VKSND huyện (1)
- TAND; THA huyện (1)
- CC THADS huyện (1)
- Bị cáo (1);
- Lưu (7).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Thành Quang**